|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN  **TRƯỜNG TH&THCS**  V8– CKII -2024  Thời gian làm bài: 90 phút  Họ tên người ra đề: | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II -**LỚP 8  Năm học 2023-2024  MÔN NGỮ VĂN |

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Truyện ngắn | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| 2. Thơ tự do  3.VB nghị luận  4.VB thông tin |
| **2** | **Viết** | 1. Viết bài văn phân tích một tác phẩm ( truyện ) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
|  |  | 2.Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

***Lưu ý:***

- Phần *Đọc - hiểu*: Chọn 1 trong 02 thể loại để xây dựng đề kiểm tra**.** Ngữ liệu phần *Đọc - hiểu* ngoài GSK.

- Phần *Viết*: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | 1. Truyện ngắn | - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục đích giao tiếp.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.  - Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ, câu hỏi tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| 2. Thơ tự do | - Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, đối ngẫu. Nhận biết một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ tự do.  - Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệp, nhịp điệu trong bài thơ tự do.  - Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập trong văn bản.  **Thông hiểu**  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.  - Phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật thơ tự do; vai trò, ý nghĩa của một số yếu tố hình thức thơ Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.  - Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.  - Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. |
|  |  | 3.Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.  **Thông hiểu:**  - Nêu được nội dung bao quát của văn bản.  - Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề.  - Phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết.  - Xác định được sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.  - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác giả. |  |  |  |  |
|  |  | 4. Văn bản thông tin | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin như: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem.  - Nhận biết được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.  - Nhận biết được các trợ từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.  - Phân tích được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.  **Vận dụng**:  - Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể. |  |  |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm  ( truyện ) | Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. |  |  |  | 1TL\* |
|  |  | 2.Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách. | Viết được bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng; trình bày mạch lạc, thuyết phục. |  |  |  |  |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN  **TRƯỜNG TH&THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II MÔN NGỮ VĂN 8**  **NĂM HỌC 2023-2024** |

***Thời gian làm bài: 90 phút***

***(không kể thời gian phát đề)***

**PHẦN I. ĐỌC- HIỂU *(6,0 điểm)***

**Đọc đoạn trích và trả lời các câu hỏi dưới đây:**

*Bất cứ ai cũng đã từng thất bại*, *đã từng vấp ngã ít nhất một lần trong đời như một quy luật bất biến của tự nhiên. Có nhiều người có khả năng vực dậy*, *đứng lên rồi nhẹ nhàng bước tiếp như thể chẳng có chuyện gì xảy ra*, *nhưng cũng có nhiều người chỉ có thể ngồi một chỗ và vẫn luôn tự hỏi lí do vì sao bản thân lại có thể dễ dàng* “*mắc bẫy*” *đến như thế*…

*Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá*: *Về một bài toán đã áp dụng cách giải sai*, *về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân hay về một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã trao nhầm đối tượng*. (…)

*Đừng để khi tia nắng ngoài kia đã lên*, *mà con tim vẫn còn băng lạnh. Đừng để khi cơn mưa kia đã tạnh*, *mà những giọt lệ trên mi mắt vẫn còn tuôn rơi. Thời gian làm tuổi trẻ đi qua nhanh lắm*, *không gì là mãi mãi*, *nên hãy sống hết mình để không nuối tiếc những gì chỉ còn lại trong quá khứ mà thôi*…

(Theo [*http://thoibao.today/paper/hay-hoc-cach-dung-len-sau-khi-vap-nga*](http://thoibao.today/paper/hay-hoc-cach-dung-len-sau-khi-vap-nga))

***Em hãy chọn chỉ một chữ cái đứng trước đáp án đúng để ghi vào bài làm của mình cho các câu hỏi từ 1 đến 8:***

**Câu 1 (0,5 điểm)**. Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

**A**. Tự sự **B**. Biểu cảm

**C**. Thuyết minh **D**. Nghị luận

**Câu 2 (0,5 điểm)**. “*Về* *một bài toán đã áp dụng cách giải sai*, *về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân hay về một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã trao nhầm đối tượng**”,* phần trích nàycó vai trò gì trong đoạn văn?

**A**. Lí lẽ **B**. Bằng chứng

**C**. Vừa là lí lẽ vừa là bằng chứng **D**. Luận điểm

**Câu 3 (0,5 điểm)**. Câu văn “*Đừng để khi tia nắng ngoài kia đã lên*, *mà con tim vẫn còn băng lạnh”* thuộc kiểu câu gì?

**A**. Câu kể **B**. Câu hỏi

**C**. Câu khiến **D**. Câu cảm

**Câu 4 (0,5 điểm)**. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

**A**. Hãy sống nhân hậu, bao dung, độ lượng vì nhân hậu làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn.

**B**.Hãy biết đứng lên sau khi vấp ngã vì mỗi lần vấp ngã ta rút ra những bài học cho bản thân.

**C**. Hãy sống yêu thương chia sẻ, đồng cảm vì yêu thương những người xung quanh là một phẩm chất tốt đẹp của con người.

**D**. Sống cống hiến cho cuộc đời là lẽ sống đẹp, đáng trân trọng, ngợi ca.

**Câu 5 (0,5 điểm)**. Thành phần chêm xen (phụ chú) trong câu văn “*Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá*: *Về một bài toán đã áp dụng cách giải sai*, *về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân hay về một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã trao nhầm đối tượng”* là:

**A**. Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống

**B**.Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá

**C**. Về một bài toán đã áp dụng cách giải sai, về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân

**D**. Về một bài toán đã áp dụng cách giải sai, về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân hay về một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã trao nhầm đối tượng

**Câu 6 (0,5 điểm)**. Tác dụng của thành phần biệt lập trong câu văn trên là gì?

1. Dùng để tạo lập và duy trì quan hệ giao tiếp
2. Dùng để bổ sung, làm rõ thêm cho phần nội dung phía trước
3. Thể hiện thái độ, cách đánh giá của người viết đối với sự việc được nói trong câu
4. Dùng để bộc lộ trực tiếp tình cảm, cảm xúc của người viết

**Câu 7 (0,5 điểm)**. Căn cứ vào đâu để nhận biết câu “*Bất cứ ai cũng đã từng thất bại*, *đã từng vấp ngã ít nhất một lần trong đời như một quy luật bất biến của tự nhiên.”* là câu kể?

**A**. Dùng để đưa ra một nhận định trong cuộc sống

**B.** Kết thúc bằng dấu chấm

**C**. Bộc lộ cảm xúc của người viết

**D**. Cả A và B

**Câu 8 (0,5 điểm)**. Tác dụng của câu phân loại theo mục đích nói “*Đừng để khi cơn mưa kia đã tạnh*, *mà những giọt lệ trên mi mắt vẫn còn tuôn rơi” là gì?*

**A**. Khuyên nhủ mọi người hãy từ bỏ ưu phiền để sống vui vẻ

**B**. Khuyên mọi người hãy luôn luôn mỉm cười trong cuộc sống

**C**. Mong mọi người cẩn thận kẻo bị ướt khi gặp mưa

**D**. Bộc lộ cảm xúc buồn bã, chán nản khi trời mưa

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9 (1,0 điểm).** Em có đồng ý với ý kiến của người viết không? Vì sao?

*“Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá”*

**Câu 10 (1,0 điểm).** Bài học em rút ra cho bản thân qua đoạn trích trên là gì?

**PHẦN II. VIẾT** *(4,0 điểm)*

Em hãy viết bài văn Thuyết minh về hiện tượng mưa đá.

.

\_\_\_\_Hết\_\_\_\_

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | **D** |
| **2** | **B** |
| **3** | **C** |
| **4** | **B** |
| **5** | **D** |
| **6** | **B** |
| **7** | **D** |
| **8** | **A** |
| **9** | - HS đưa ra ý kiến của mình: đồng tình hoặc không đồng tình với quan điểm của tác giả: *Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá.*  - Giải thích được lý do lựa chọn của bản thân, có thể là:  + Cuộc sống của mỗi người sẽ có những thuận lợi, khó khăn, thử thách, chông gai, thậm chí là những sai lầm và thất bại.  + Qua những lần vấp ngã, mỗi con người sẽ nhận ra bài học kinh nghiệm quý giá, dạy chúng ta bản lĩnh, sự tự tin và đi đến thành công. |
| **10** | HS ra ***bài học*** ý nghĩa cho bản thân, đó có thể là:  - Nhận thức được cần biết đứng lên sau khi vấp ngã vì mỗi lần vấp ngã ta rút ra những bài học cho bản thân.  - Có thái độ yêu quý, ngợi ca những người có ý chí, nghị lực vượt qua khó khăn, vấp ngã…  - Phải biết sống hết mình, vui vẻ, lạc quan để không phải nuối tiếc vì tuổi trẻ qua đi rất nhanh.  - Những hành động cụ thể: Mạnh mẽ đứng lên sau khi vấp ngã; tự tin vào bản thân; luôn vui vẻ, lạc quan…  ***Gợi ý chấm****:*  *- Trả lời được 3 ý như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Trả lời được 2 ý như đáp án: 0,5 điểm*  *- Trả lời được 1 ý như đáp án: 0,25 điểm*  ***\* Lưu ý:***GV linh hoạt khi chấm *(HS* *có thể lựa chọn cách diễn đạt khác nhưng ý phù hợp giáo viên vẫn cho điểm).* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh* | 0,25 |
| **A. Mở bài** | **- Dẫn dắt, giới thiệu hiện tượng:** Mưa đá là một trong những hiện tượng tự nhiên thú vị, hấp dẫn trên Trái Đất.  **- Đánh giá, nhận định khái quát về hiện tượng:** Mưa đá có nhiều tác động đến cuộc sống của con người. | 0,5 |
| **B. Thân bài** | * Giải thích : mưa đá là gì? * Nguyên nhân * Hậu quả. * Giải pháp. | 0,5  0.5  0,75  0,75 |
| **C.Kết bài** | **- Khẳng định lại về hiện tượng**: Mưa đá là một hiện tượng tự nhiên phức tạp và có ảnh hưởng đến cuộc sống của con người.  **- Đưa ra những đánh giá, liên hệ của bản thân về hiện tượng:** Việc tìm hiểu về mưa đá cho chúng ta hiểu thêm về các hiện tượng tự nhiên, về cuộc sống xung quanh mình và giúp chúng ta giảm thiểu được những rủi ro mà hiện tượng này mang lại. | 0,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |